

Số: 02/2019/NQ – ĐHĐCĐ

Biên Hòa, ngày 06 tháng 03 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG VÀ CHẤT ĐÓT ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2015/QH13 do Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2015;

Căn cứ Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần mã số doanh nghiệp 3600661303 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 06/01/2004, thay đổi lần thứ 14 ngày 24/02/2017;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng và Chất đốt Đồng Nai (DBFC);

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ngày 06/03/2019 của Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng và Chất đốt Đồng Nai.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

Kết quả kinh doanh năm 2018 của Công ty:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2018	Thực hiện so với kế hoạch
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.024,81	131,9%
Tổng sản lượng bán ra xăng dầu các loại	Triệu lít	60,50	104,5%
Lợi nhuận gộp	Tỷ đồng	58,24	136,5%
Lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN	Tỷ đồng	25,67	322,5%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	20,61	323,5%
Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	11,96	187,7%

Kế hoạch kinh doanh năm 2019 của Công ty:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2019
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.212,489
2	Tổng sản lượng xăng dầu bán ra	Triệu lít	79,189
3	Gas chất đốt	Tấn	857

4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	33,535
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	26,828
6	Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	14,359
7	Phân phối cổ tức	Tỷ đồng	0

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 1.457.620 cổ phần, chiếm tỷ lệ 73,84% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2018 và phương hướng năm 2019 của Hội đồng quản trị

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 1.901.120 cổ phần, chiếm tỷ lệ 96,30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 3: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 1.901.120 cổ phần, chiếm tỷ lệ 96,30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 4: Thông qua Tờ trình về Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018 với một số chỉ tiêu tài chính như sau:

- Tổng tài sản: 81.666 triệu đồng
- Vốn chủ sở hữu: 56.190 triệu đồng
- Tổng doanh thu: 1.024.089 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 25.674 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 20.614 triệu đồng

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 1.402.690 cổ phần, chiếm tỷ lệ 71,05% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 5: Thông qua Tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

- Lợi nhuận chưa phân phối sau thuế : 20.614.036.942 đồng
- Phân phối các quỹ (theo Điều lệ công ty)
 - + Quỹ đầu tư phát triển : 0 đồng
 - + Quỹ khen thưởng và phúc lợi : 0 đồng
 - + Quỹ khen thưởng BQL điều hành : 0 đồng
- Lợi nhuận năm trước chuyển qua : 2.454.865.298 đồng
- Tổng lợi nhuận chưa phân phối : 23.068.902.240 đồng
- Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2018 : 0%

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 1.385.220 cổ phần, chiếm tỷ lệ 70,17% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

2. Phương án chi trả cổ tức năm 2019:

- Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2019: 0%

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 1.842.010 cổ phần, chiếm tỷ lệ 93,31% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

3. Phương án phân phối các quỹ năm 2019:

- Lợi nhuận chưa phân phối sau thuế : 26.828.000.000 đồng

- Phân phối các quỹ:

+ Quỹ khen thưởng Ban điều hành (4%) : 1.073.120.000 đồng

+ Thù lao HĐQT+ BKS+ Thư ký HĐQT (5%): 1.341.400.000 đồng

- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối : 24.413.480.000 đồng

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 1.830.120 cổ phần, chiếm tỷ lệ 92,71% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 6: Thông qua Tờ trình về Phương án chi trả thù lao năm 2018 và Kế hoạch chi trả thù lao năm 2019 của HĐQT và BKS

- Năm 2018 Công ty chi thù lao cho HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT tổng số tiền là 480 triệu đồng, bằng mức chi mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đã phê duyệt.

- Năm 2019, số tiền thù lao cho HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT là 5% lợi nhuận sau thuế. Số tiền chi cụ thể cho từng chức danh do Hội đồng quản trị quyết định.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 1.901.120 cổ phần, chiếm tỷ lệ 96,30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 7: Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính DBFC năm 2019

Ủy quyền cho HĐQT quyết định việc lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán theo đề xuất của Ban Kiểm soát như sau và giao cho Giám đốc ký hợp đồng dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 như sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long T.D.K
- Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 1.901.120 cổ phần, chiếm tỷ lệ 96,30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 8: Thông qua Tờ trình về thay đổi tên Công ty

Giao Ban điều hành Công ty nghiên cứu, thay đổi tên Công ty cũng như nhận diện thương hiệu.

CÔNG TY
PHÂN
CỦA XÂY DỰNG
HẤT BỐ
NG NÀ
A - T. E

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 1.866.750 cổ phần, chiếm tỷ lệ 94,56% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 9: Thông qua số lượng thành viên HĐQT được bầu là 04 thành viên với nhiệm kỳ 05 năm, trong đó 01 thành viên độc lập; thành viên BKS được bầu là 02 thành viên với nhiệm kỳ 05 năm.

Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 10: Thông qua Báo cáo kết quả đề cử, ứng cử thành viên HĐQT và Tờ trình về việc bầu HĐQT, BKS

Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Đại hội đã bầu được các thành viên HĐQT với kết quả như sau:

1. Ông Phạm Văn Nam
2. Ông Nguyễn Võ Trường Sơn
3. Bà Nguyễn Thanh Hoa
4. Ông Lê Minh Khuê

Đại hội đã bầu được các thành viên BKS với kết quả như sau:

1. Bà Nguyễn Thị Thắm
2. Bà Trần Thị Ngọc Anh

BKS, HĐQT đã tiến hành họp phiên đầu tiên, nhất trí bầu Ông Nguyễn Văn Chi giữ chức Chủ tịch HĐQT và Bà Hoàng Thu Phương giữ chức Trưởng Ban kiểm soát.

Điều 11: Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của DBFC thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 06/03/2019. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc có trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- Các TV HĐQT DBFC;
- Ban kiểm soát;
- Ban GD DBFC;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



**NGUYỄN VĂN CHI
CHỦ TỊCH HĐQT**